

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với một số đối tượng trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 17 Quy định chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với một số đối tượng trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và thanh toán một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người dân cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Định thuộc các nhóm đối tượng sau đây:

1. Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo;
2. Đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống ở xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn theo quy định tại Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn;
3. Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gặp khó khăn do chi phí cao mà không đủ khả năng chi trả viện phí.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại cho các đối tượng tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Quyết định này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập của tỉnh từ tuyến huyện trở lên.
2. Hỗ trợ một phần chi phí trong khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng tại khoản 3 Điều 2 Quyết định này khi điều trị tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ tuyến huyện trở lên.
3. Trường hợp người bệnh thuộc đối tượng tại Điều 2 Quyết định này tự lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (trái tuyến, vượt tuyến) hoặc khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu thì không được hưởng các chế độ quy định tại Điều 4 Quyết định này.

Điều 4. Nội dung và mức hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số/2024/NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với một số đối tượng trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ tiền ăn

Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Quyết định này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập của tỉnh từ tuyến huyện trở lên với mức 54.000 đồng/người bệnh/ngày.

2. Hỗ trợ tiền đi lại

Hỗ trợ tiền đi lại từ nhà đến bệnh viện, từ bệnh viện về nhà và chuyển bệnh viện cho các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Quyết

định này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập của tỉnh từ tuyến huyện trở lên, các trường hợp cấp cứu, tử vong hoặc bệnh quá nặng và người nhà có nguyện vọng đưa về nhà nhưng không được bảo hiểm y tế chi trả; cụ thể như sau:

a) Trường hợp sử dụng phương tiện vận chuyển của cơ sở y tế công lập của tỉnh: Thanh toán chi phí vận chuyển cả chiều đi và về cho cơ sở y tế chuyển người bệnh theo mức bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách vận chuyển thực tế và giá xăng tại thời điểm sử dụng và các chi phí cầu, phà, phí đường bộ khác (nếu có). Nếu có nhiều hơn một người bệnh cùng được vận chuyển trên một phương tiện thì mức thanh toán chỉ được tính như đối với vận chuyển một người bệnh.

b) Trường hợp không sử dụng phương tiện vận chuyển của cơ sở y tế công lập của tỉnh: Thanh toán chi phí vận chuyển một chiều đi cho người bệnh theo mức bằng 0,2 lít xăng/km cho một chiều đi tính theo khoảng cách vận chuyển thực tế và giá xăng tại thời điểm sử dụng.

3. Hỗ trợ thanh toán một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim

Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định này đối với phần người bệnh phải chi trả cho cơ sở y tế của Nhà nước; mức hỗ trợ cụ thể như sau:

a) Đối với người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế:

Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế mà người bệnh phải đồng chi trả theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo hiểm y tế đối với phần người bệnh phải đồng chi trả từ 100.000 đồng trở lên; mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Từ 100.000 đồng đến 5.000.000 đồng: Hỗ trợ 40% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

- Từ trên 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

- Từ trên 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 60% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả. Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/người bệnh/đợt điều trị.

Số lần người bệnh được hỗ trợ không quá 04 đợt điều trị/người/năm.

b) Đối với người bệnh không có thẻ bảo hiểm y tế:

Chi phí khám bệnh, chữa bệnh mà người bệnh thanh toán từ 1.000.000 đồng trở lên thì được hỗ trợ theo các mức như sau:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng: Hỗ trợ 20%.

- Từ trên 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 30%.

+ Từ trên 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 40%. Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/người bệnh/đợt điều trị.

Số lần người bệnh được hỗ trợ không quá 04 đợt điều trị/người/năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 6. Trình tự, thủ tục thực hiện đối với một số chế độ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo

1. Các cơ sở y tế công lập của tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn và thực hiện việc hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này khi người bệnh đến khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

2. Các đối tượng tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định này khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế ngoài công lập, tại các cơ sở y tế công lập thuộc các Bộ, ngành đóng trên địa bàn tỉnh và tại các cơ sở y tế ngoài tỉnh, thì Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố nơi người bệnh cư trú có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn và tổng hợp, gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội cùng cấp để tiến hành giám định hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

b) Khi có kết quả giám định của cơ quan Bảo hiểm xã hội thì Trung tâm Y tế thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

c) Tổng hợp kinh phí hỗ trợ và thanh quyết toán theo quy định.

3. Chậm nhất 30 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả giám định của cơ quan Bảo hiểm xã hội, các cơ sở y tế công lập của tỉnh phải thực hiện việc chi trả chế độ hỗ trợ cho đối tượng được hưởng chế độ theo Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ trong khám, chữa bệnh cho người nghèo trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được thanh quyết toán, thì thực hiện thanh quyết toán theo Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số chế độ trong khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 7 năm 2024 và thay thế Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số chế độ trong khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh toán các chế độ hỗ trợ nêu tại Điều 4 Quyết định này; kiểm tra, tổng hợp dự toán kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này trình cấp thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm: Bố trí nguồn kinh phí ngân sách địa phương theo quy định pháp luật hiện hành và chỉ đạo thực hiện chi trả cho đối tượng được hỗ trợ.

3. Giám đốc Bảo hiểm xã hội chịu trách nhiệm: Hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc giám định hồ sơ đề nghị hỗ trợ một số chế độ hỗ trợ trong khám, chữa bệnh cho người nghèo tại Quyết định này do các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố chuyển đến.

4. Giám đốc các cơ sở y tế công lập của tỉnh có trách nhiệm: Thực hiện lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với một số đối tượng trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo theo Quyết định này đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Y tế; Tài chính; LĐTB&XH;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ và CV VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, K15.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang